TAND TỈNH TN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TAND TP TN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 515/2020/HSST
Ngày: 23/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ TN – TỈNH TN

THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Tuấn Hưởng 2.ông Nguyễn Hữu Long

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Tuyến - Cán bộ Toà án nhân dân TP TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TN tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tHnh phố TN, Tòa án nhân dân tHnh phố TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 527/2020/HSST ngày 03/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 549/QĐXXST - HS ngày 10/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Lê Mạnh H**, Sinh 15/02/1970; tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT: tổ 10, phường HVT tHnh phố TN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/10; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ (Đảng, đoàn thể, chính quyền) trước khi phạm tội: Không; Con ông: Lê H1 (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị V (Đã chết); Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 3; Vợ Trịnh Thị N (Đã chết).

- Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân:

Tại bản án số 2241 ngày 27/10/2000 của Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 7 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. (đã chấp Hnh Hnh xong).

Tại bản án số: 183 ngày 12/6/2009 Tòa án nhân dân tHnh phố TN xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", (đã chấp Hnh xong ngày 02/12/2015).

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2020). (Có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng: Anh Đinh Văn T1, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 8, phường CH, tHnh phố TN, TN.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Quang T2, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, phường HVT, TP TN, TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 27/7/2020, tổ công tác của Công an phường HVT, tHnh phố TN làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ 2 của phường thì phát hiện 02 người đàn ông đi trên chiếc xe mô tô Wave BKS - 97B1 96776 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiếp cận yêu cầu kiểm tra, người đàn ông ngồi phía sau xe mô tô tự khai tên Lê Mạnh H và tự giác giao nộp 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 02 viên nén màu hồng (H khai là hồng phiến). Kiểm tra Đinh Văn THo, là người điều khiển xe mô tô không thu giữ gì. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bạc đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 97B1 – 967.76 màu đen đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tHnh phố TN tiến Hnh mở niêm phong cân xác định Số viên nén màu hồng có khối lượng 0,190 gam, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu A1.

Kết luận giám định số 991/KL-KTHS ngày 04/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,190gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Lê Mạnh H khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 27/7/2020, H bắt tắc xi từ nH đến nH Nguyễn Đại Quyên, sinh năm 1980, trú tại tổ 6, phường Quang Vinh, tHnh phố TN với mục đích ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp Quyên và mua 02 viên ma túy hồng phiến với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được hồng phiến H cầm trong lòng bàn tay trái đi về thì gặp THo đi xe mô tô đến cổng nH anh Quyên, Quyên nhờ THo trở H về đến tổ 2 phường HVT, tHnh phố TN thì bị Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Quá trình điều tra Quyên không thừa nhận việc đã bán ma túy cho H, vì vậy không đủ cơ sở để xử lý đối với Quyên.

Lời khai của Lê Mạnh H phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bạc IMEI1: 358888077991541; IMEI2: 358888077991558; Hiện đang được lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi Hnh án dân sự tHnh phố TN chờ xử lý.

01 mô tô nhãn hiệu Wave BKS 97B1- 967.76 số khung: RLHJA3914LY 172715, số máy JA39E1510574 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc

xe mô tô trên là của THo. Hiện đã được trả cho anh Đinh Văn THo quản lý sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 549/CT- VKSTPTN, ngày 31/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố TN, tỉnh TN đã truy tố Lê Mạnh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tHnh phố TN giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Lê Mạnh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định;

+ Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bạc IMEI1: 358888077991541; IMEI2: 358888077991558 của Lê Mạnh H để đảm bảo thi Hnh án.

- Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các Hnh vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố TN, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về Hnh vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 27/7/2020, tại tổ 2, phường HVT, tHnh phố TN, Lê Mạnh H đã có Hnh vi tàng trữ 0,190 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường HVT, tHnh phố TN, tỉnh TN phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hnh vi của Lê Mạnh H đã đủ yếu tố cấu tHnh tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố TN truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ của Hnh vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, Hnh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của NH nước về quản lý chất ma túy làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội gây mất ANTT tại địa phương. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân xấu bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tHnh phố TN xử hai Bản án đều về tội Mua bán trái phép chất ma túy, nay lại tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, điều này chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, tuy nhiên tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ khai báo tHnh khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo xác định không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định, mặt sau bì có 02 dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và các chữ ký của Trần Đức Thuy và Ma Nhật Anh.

+ Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bạc IMEI1: 358888077991541; IMEI2: 358888077991558 của Lê Mạnh H để đảm bảo thi Hnh án.

[8]. Các vấn đề khác: Nguồn gốc số ma tuý thu giữ, H khai mua của Nguyễn Đại Quyên. Quá trình điều tra Quyên không thừa nhận việc đã bán ma túy cho H, vì vậy không đủ cơ sở để xử lý đối với Quyên.

Đối với Đinh Văn THo là người chở H về không biết việc H đang tàng trữ ma túy trong người nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với THo là có căn cứ.

[9]. Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Lê Mạnh H: 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 27/7/2020;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi Hnh án;

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định, mặt sau bì có 02 dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN và các chữ ký của Trần Đức Thuy và Ma Nhật Anh.

+ Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bạc IMEI1: 358888077991541; IMEI2: 358888077991558 của Lê Mạnh H để đảm bảo thi Hnh án.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi Hnh án dân sự tHnh phố TN theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 58 ngày 30/10/2020).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí toà án: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đoàn Thị Minh Huệ